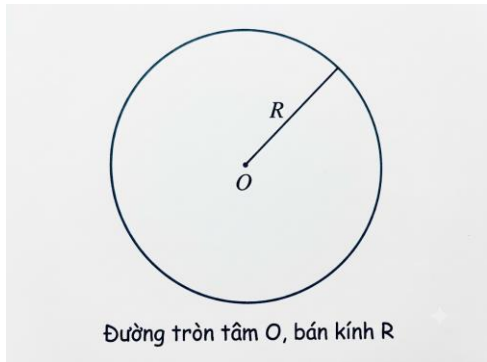


BÀI 13: MỞ ĐẦU VỀ ĐƯỜNG TRÒN

1. ĐƯỜNG TRÒN



Đường tròn, điểm thuộc đường tròn

Định nghĩa: Đường tròn tâm O bán kính R ($R > 0$), kí hiệu là $(O; R)$, là hình gồm tất cả các điểm cách điểm O một khoảng bằng R . Khi không cần đề ý đến bán kính, ta kí hiệu đường tròn tâm O là (O) . Nếu A là một điểm của đường tròn (O) thì viết $A \in (O)$. Khi đó, đường tròn (O) đi qua điểm A , hay điểm A nằm trên đường tròn (O) .

Nhận xét: Vị trí của một điểm đối với đường tròn: Điểm M nằm trên đường tròn $(O; R)$ nếu $OM = R$. Điểm M nằm trong đường tròn $(O; R)$ nếu $OM < R$. Điểm M nằm ngoài đường tròn $(O; R)$ nếu $OM > R$. Hình tròn tâm O bán kính R là hình gồm các điểm nằm trên và nằm trong đường tròn $(O; R)$.

Chú ý: Đoạn thẳng nối hai điểm trên đường tròn và đi qua tâm được gọi là đường kính. Đường tròn đi qua hai đầu mút của đoạn thẳng AB nhận O làm trung điểm còn gọi là đường tròn đường kính AB .

2. TÍNH ĐỐI XỨNG CỦA ĐƯỜNG TRÒN

Đối xứng tâm và đối xứng trục

Đối xứng tâm: Hai điểm M và M' gọi là đối xứng với nhau qua điểm I (hay qua tâm I) nếu I là trung điểm của đoạn MM' .

Đối xứng trục: Hai điểm M và M' gọi là đối xứng với nhau qua đường thẳng d (hay qua trục d) nếu d là đường trung trực của đoạn thẳng MM' .

Tâm và trục đối xứng của đường tròn

Đường tròn là hình có tâm đối xứng; tâm của đường tròn là tâm đối xứng của nó. Đường tròn là hình có trục đối xứng; mỗi đường thẳng qua tâm của đường tròn là một trục đối xứng của nó. Đường tròn có một tâm đối xứng nhưng có vô số trục đối xứng.